

CÔNG TY TNHH HẬU CẦN (HACA)
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HẬU CẦN (HACA)

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAU CAN (HACA) COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HACA

2. Mã số doanh nghiệp: 3702824437

3. Ngày thành lập: 29/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

35/18 Võ Thị Sáu, Phường Đông Hòa, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng cây hoa	0118
2.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây cảnh lâu năm	0129
3.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: Trồng rừng tái sinh	0210
4.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
5.	Khai thác và thu gom than non	0520
6.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
7.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác tài nguyên đá, cát, sỏi, đất sét	0810
8.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón Chi tiết: Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
9.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
10.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác tài nguyên như: Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, graphite tự nhiên, và các chất phụ gia khác; Đá quý, bột thạch anh, mica	0899
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Hoạt động cung cấp dịch vụ hỗ trợ trên cơ sở phí hoặc hợp đồng cho hoạt động khai thác thuộc ngành 05, 07 và 08; Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng; Hoạt động cung cấp dịch vụ bơm và tháo nước trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; Hoạt động cung cấp dịch vụ khoan thử và đào thử.	0990

13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công	2592
14.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản xuất thiết bị cơ khí chính xác, máy móc thiết bị ngành xử lý chất thải, cấp thoát nước, giám sát chất lượng môi trường	2819
15.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Chế tạo, gia công hệ thống thông gió, giải nhiệt; Chế tạo dây chuyền thiết bị công nghệ ngành công nghiệp	2829
16.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác, xử lý và phân phối tài nguyên nước như: nước sạch phục vụ sinh hoạt, nước sạch phục vụ công nghiệp	3600
17.	Tái chế phế liệu	3830
18.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: Hoạt động của hệ thống tưới tiêu và thiết bị tưới tiêu cho mục đích nông nghiệp	0161
19.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xử lý nước thải để tránh ô nhiễm	3700
20.	Vận tải đường ống Chi tiết: Vận chuyển nước qua ống dẫn (đường dài)	4940
21.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
22.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý chất thải; Xử lý ô nhiễm môi trường. Xử lý rác thải rắn, chất thải lỏng, khí thải, chất thải y tế	3900
23.	Xây dựng nhà để ở	4101
24.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp: Nhà xưởng, công viên, quảng trường, tượng đài, cảnh quan công cộng.	4102
25.	Xây dựng công trình điện	4221
26.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng đường ống và hệ thống đường nước gồm: Hệ thống thủy lợi; Hồ chứa; đập; và các công trình cấp, thoát nước phục vụ cho dân sinh và cho hoạt động xây dựng; Xây dựng các công trình hệ thống cấp nước cho đô thị và nông thôn gồm: xây dựng đường ống cấp nước, đài nước, bể chứa nước, trạm bơm nước và các thiết bị công nghệ phụ liên khác; Xây dựng các công trình cửa: Hệ thống thoát nước thải, bao gồm cả sửa chữa; Nhà máy xử lý nước thải; Trạm bơm; Bể chứa nước; Đài nước;	4222
27.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
28.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng hạ tầng cơ sở công trình kỹ thuật, phòng thí nghiệm, trạm thí nghiệm.	4229
29.	Xây dựng công trình thủy	4291

30.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
31.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: thang máy, cầu thang tự động, hệ thống camera quan sát; hệ thống kiểm soát ra vào; hệ thống âm thanh; hệ thống thiết bị dành cho vui chơi giải trí; hệ thống chữa cháy; hệ thống chống trộm; các loại cửa tự động; hệ thống hút bụi; hệ thống đèn chiếu sáng (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
38.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ bảo hộ lao động. Bán buôn máy móc thiết bị ngành xây dựng, cấp thoát nước, môi trường	4659
40.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh và không tồn trữ hóa chất); Bán buôn vi sinh dùng xử lý nước thải và rác thải, chất thải rắn	4669
41.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật).	6619
42.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thi công xây dựng; Tư vấn xây dựng; Tư vấn quy hoạch; xây dựng, môi trường, tài nguyên nước, nông nghiệp; Tư vấn đấu thầu, lập dự án đầu tư, lập báo cáo tiền khả thi, báo cáo khả thi; Khảo sát địa chất, địa hình công trình xây dựng, thủy văn; Khảo sát thiết kế xây dựng, nước dưới đất và nước mặt; Khoan thăm dò và khai thác nước ngầm, nước mặt; Khoan, thăm dò, khảo sát khoáng sản; Thăm tra xây dựng, thăm tra các công trình cấp, thoát nước, thăm tra môi trường; Tư vấn lập hồ sơ xử lý môi, côn trùng cho dự án công trình xây dựng	7110(Chính)
43.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
44.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211

45.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ kỹ thuật ngành xử lý chất thải, xử lý ô nhiễm môi trường; Thí nghiệm, đo đạc giám sát môi trường, đánh giá tác động môi trường; Lập kế hoạch bảo vệ môi trường; Dịch vụ phát triển và triển khai ứng dụng khoa học kỹ thuật vào cuộc sống	7212
46.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: trang trí nội, ngoại thất	7410
47.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ; Tư vấn về môi trường, Hoạt động khí tượng thủy văn; Tư vấn lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời, điện gió	7490
48.	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: Thi công xử lý mối, côn trùng cho dự án công trình xây dựng; Dịch vụ tiêu diệt côn trùng, Xử lý mối mọt	8121
49.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
50.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất gạch lát vỉ hè, gạch trang trí	2392
51.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất ống nước	2220
52.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
53.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
54.	Thu gom rác thải độc hại	3812
55.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
56.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
57.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
58.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
59.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
60.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
61.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
62.	Cho thuê xe có động cơ	7710
63.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn, nghiên cứu phát triển giáo dục và đào tạo; tư vấn và chuyển giao Khoa học Công nghệ	7020
64.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
65.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
66.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
67.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
68.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012

69.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
70.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
71.	Bán buôn thực phẩm	4632
72.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
73.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
74.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
75.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
76.	Giáo dục mẫu giáo	8512
77.	Giáo dục tiểu học	8521
78.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
79.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
80.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo nghiệp vụ; Đào tạo quản lý doanh nghiệp, ISO, quản lý môi trường; Đào tạo tiếng Anh	8559

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐẶNG CÔNG HƯƠNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/08/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 212114129

Ngày cấp: 04/07/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 6, ấp Trung An, Xã Bình Thạnh, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 213 Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG CÔNG HƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/08/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 212114129

Ngày cấp: 04/07/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ngãi

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 6, ấp Trung An, Xã Bình Thạnh, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 213 Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương